

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG CAM RANH**

Số: 189 /CBTT- CCR

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Cam Ranh, ngày 23 tháng 4 năm 2021

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRONG THỜI HẠN 24H

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

- 1- Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG CAM RANH**
- 2- Mã chứng khoán: **CCR**
- 3- Địa chỉ trụ sở: 29 Nguyễn Trọng Kỳ, p. Cam Linh, tp. Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa
- 4- Điện thoại: 0258.3854307 Fax: 0258.3854536

Nội dung thông tin công bố:

Kết quả họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021

- + Thời điểm tổ chức Đại hội: ngày 23/04/2021, Địa điểm: trụ sở văn phòng Công ty (Địa chỉ: số 29 Nguyễn Trọng Kỳ, p. Cam Linh, tp. Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa)
- + Các quyết định được thông qua của kỳ họp Đại hội đồng cổ đông (Bao gồm: Biên bản họp, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Biên bản kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025) được đăng tải tại website: www.camranhport.vn

Công ty cổ phần Cảng Cam Ranh xin được công bố thông tin trên đến Quý Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội được biết và thực hiện công bố thông tin ra công chúng theo quy định hiện hành.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- HĐQT (b/c)
- Lưu VT, TCKH



Nguyễn Huy Phương

**BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG CAM RANH**

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG CAM RANH

Địa chỉ: 29 Nguyễn Trọng Kỳ, Phường Cam Linh, Thành phố Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4200272350 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp lần đầu vào ngày 01/04/2009, đăng ký thay đổi lần 4 ngày 03/06/2020.

Hôm nay, vào lúc 08h00 ngày 23/4/2021, tại Hội trường Công ty cổ phần Cảng Cam Ranh đã tổ chức khai mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Cảng Cam Ranh (sau đây gọi tắt là Đại Hội) với diễn biến như sau:

I. Thủ tục khai mạc:

1. Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và thành phần tham dự

- Đại hội đã tiến hành làm Lễ chào cờ.
- Ông **Nguyễn Trọng Thành** thay mặt Ban tổ chức tuyên bố lý do tổ chức Đại hội, giới thiệu đại biểu và thành phần tham dự Đại hội.

2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông

Đại hội đã nghe Ông **Nguyễn Châu Sinh** thay mặt Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội với:

100% đại biểu dự đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đều là cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông Công ty theo danh sách cổ đông đã được Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) công bố chốt danh sách cổ đông ngày 16/03/2021 với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: 24.453.617 cổ phần

Đến 08h00 ngày 23 tháng 4 năm 2021, tổng số cổ đông tham dự và đại diện ủy quyền tham dự là 48 cổ đông, sở hữu và đại diện cho tổng số 24.161.817 cổ phần được quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 98,81%/ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Trong đó:

- Cổ đông pháp nhân: 2 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 23.320.117 cổ phần, chiếm tỷ lệ 95,36%/ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Cổ đông thể nhân: 46 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 841.700 cổ phần, chiếm tỷ lệ 3,44%/ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.



Căn cứ theo Khoản 1 Điều 145 Luật Doanh nghiệp năm 2020, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Cảng Cam Ranh đủ điều kiện tiến hành.

3. Thông qua thành phần Đoàn chủ tọa, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu.

3.1. Đại hội đã nghe Ông **Nguyễn Trọng Thành**, thay mặt Ban Tổ chức thông qua Danh sách nhân sự Đoàn Chủ tọa gồm:

- Ông Phạm Hữu Tấn Chủ tịch Hội đồng quản trị - Chủ tọa Đại hội;
- Ông Nguyễn Viết Nhâm Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc - Thành viên;

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 24.161.817 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
 - Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
 - Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- 100% Phiếu biểu quyết là phiếu hợp lệ

3.2. Đại hội đã nghe Ông **Phạm Hữu Tấn**, thay mặt Đoàn chủ tọa giới thiệu và đề cử danh sách nhân sự Ban Thư ký Đại hội gồm:

- Bà **Phan Thị Kim Yến** Người phụ trách quản trị Công ty - Trưởng Ban;
- Bà **Hồ Nguyễn Tú Anh** Phó Trưởng phòng Tài chính Kế hoạch - Thành viên.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 24.161.817 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
 - Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
 - Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- 100% Phiếu biểu quyết là phiếu hợp lệ

3.3. Đại hội đã nghe Ông **Phạm Hữu Tấn**, thay mặt Đoàn chủ tọa giới thiệu và đề cử danh sách nhân sự Ban Kiểm phiếu Đại hội gồm:

- Ông **Nghiêm Mạnh Hà**; Phó trưởng phòng phụ trách phòng Kinh doanh – Trưởng ban;
- Ông **Đặng Đức Tân**, Nhân viên Phòng Kinh doanh – Thành viên.
- Ông **Nguyễn Hữu Đạt**, Nhân viên Phòng Tài chính Kế hoạch – Thành viên

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 24.161.817 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

100% Phiếu biểu quyết là phiếu hợp lệ

4. Phát biểu khai mạc Đại hội: Đại hội đã nghe Ông **Phạm Hữu Tấn** thay mặt Đoàn chủ tọa phát biểu khai mạc Đại hội.

5. Thông qua Chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội: Đại hội đã nghe Ông **Hoàng Quốc Phương** thay mặt Hội đồng quản trị trình bày Chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội (*Chương trình và Quy chế làm việc đính kèm*)

Kết quả biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội:

- Tán thành: 24.161.817 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

100% Phiếu biểu quyết là phiếu hợp lệ

Kết quả biểu quyết thông qua Quy chế làm việc Đại hội:

- Tán thành: 24.161.817 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

100% Phiếu biểu quyết là phiếu hợp lệ

II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ

1. Báo cáo của Tổng giám đốc về Kết quả kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch kinh doanh năm 2021: Đại hội đã nghe Ông **Nguyễn Việt Nhâm**, Tổng giám đốc Công ty báo cáo về Kết quả kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch kinh doanh năm 2021 của Công ty cổ phần Cảng Cam Ranh. (*Báo cáo Tổng giám đốc đính kèm*).

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 24.161.817 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

002723

ÔNG TỶ
CÁN SỰ
CẢNG CAM RANH

CAM RANH

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

100% Phiếu biểu quyết là phiếu hợp lệ

- 2. Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2020 và chương trình hoạt động năm 2021:** Đại hội đã nghe Ông **Phạm Hữu Tấn**, Chủ tịch Hội đồng quản trị trình bày báo cáo kết quả hoạt động năm 2020, chương trình hoạt động năm 2021 của Hội đồng quản trị (*Báo cáo đính kèm*).

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 24.161.817 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

100% Phiếu biểu quyết là phiếu hợp lệ

- 3. Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2020 và chương trình hoạt động năm 2021:** Đại hội đã nghe Bà **Dương Thị Hồng Hạnh**, Trưởng Ban kiểm soát báo cáo tình hình hoạt động năm 2020 và chương trình hoạt động năm 2021 của Ban Kiểm soát (*Báo cáo đính kèm*).

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 24.161.817 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

100% Phiếu biểu quyết là phiếu hợp lệ

4. Các tờ trình thông qua tại Đại hội

4.1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán; Kết quả kinh doanh năm 2020 và thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ doanh nghiệp và mức cổ tức năm 2020 (Tờ trình số 15/2021/TTR-CCR.HĐQT, ngày 23/4/2021): Đại hội đã nghe ông **Nguyễn Huy Phương**, đại diện Ban điều hành trình bày Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán, Kết quả kinh doanh năm 2020 và phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ doanh nghiệp và chia cổ tức năm 2020, cụ thể như sau:

- a) Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán (*Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã được Công bố thông tin và đăng tải tại website công ty: www.camranhport.vn*). Ý kiến của đơn vị kiểm toán chấp thuận toàn phần Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.
- b) Thông qua kết quả kinh doanh và thực hiện đầu tư năm 2020 số liệu cụ thể như sau:
 - b.1. Kết quả kinh doanh năm 2020

Chi tiêu	ĐVT	Năm 2020
1- Sản lượng hàng khai thác qua cảng	Tấn	2.088.972
2- Tổng doanh thu và thu nhập hợp nhất	Đồng	139.706.493.632
Tổng doanh thu và thu nhập công ty mẹ	Đồng	135.406.717.171
3- Tổng lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Đồng	28.260.675.533
Tổng lợi nhuận trước thuế công ty mẹ	Đồng	27.527.409.748
4- Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN hợp nhất	Đồng	23.825.663.348
Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN Công ty mẹ	Đồng	23.263.686.392
5- Kết quả thực hiện đầu tư	Triệu đồng	2.852

(Số liệu Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2020)

b.2. Thông qua kết quả đầu tư năm 2020 với các số liệu cụ thể như sau:

T T	Chi tiêu	Quy mô/khối lượng thực hiện	Giá trị đầu tư (Tr.đồng)	
			Tổng mức phê duyệt đầu tư	Giá trị tài sản hình thành đến 31/12/2020
I	Đầu tư XDCB hạ tầng		2.799	2.376
1	Cải tạo, chuyển đổi công năng Câu lạc bộ công nhân thành văn phòng TTKT		1.864	1.577
2	Hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái khu VP	52KWp	935	799
II	Đầu tư mua sắm MMTB		1.272	476
1	Ứng dụng công nghệ thông tin		1.120	361
	Phần mềm kế toán (FAST)			195
	Máy chủ (Server)			166
2	Bộ ngoại ngữ đa chức năng BN3	6m ³	152	115
	Tổng cộng		4.071	2.852

c) Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ doanh nghiệp và mức cổ tức năm 2020: (Báo cáo tài chính riêng năm 2020)

Nội dung	Tỷ lệ (%)	Số tiền (đồng)
1. Lợi nhuận thực hiện		27.527.409.748
2. Thuế TNDN phải nộp		4.263.723.356
3. Lợi nhuận sau thuế (3 = 1 - 2)		23.263.686.392
4. Trích lập quỹ doanh nghiệp (4=4.1+4.2+4.3+4.4)		7.412.018.892

Nội dung	Tỷ lệ (%)	Số tiền (đồng)
4.1. Quỹ đầu tư phát triển	15%	3.489.553.000
4.2. Quỹ khen thưởng	6%	1.395.821.000
4.3. Quỹ phúc lợi	10%	2.326.369.000
4.4. Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành	0.86%	200.275.892
5. Cổ tức còn lại năm 2019 để lại chưa chia		3.240.864.500
6. Cổ tức thực chia năm nay (7% vốn ĐL trừ CP quỹ)	7.0%	17.117.532.000

Ghi chú:

Vốn điều lệ: 245.018.170.000 đồng; Trừ cổ phiếu quỹ (không chia cổ tức): 482.000.000 đồng; Cổ phiếu được chia cổ tức: 244.536.170.000 đồng.

Cổ tức thực chia: $244.536.170.000 \text{ đồng} \times 7\% = 17.117.532.000 \text{ đồng}$

- Hình thức chi trả cổ tức năm 2020: bằng tiền
- Thời gian thực hiện chi trả cổ tức: Giao cho Hội đồng quản trị quyết định ngày chốt danh sách chi trả và ngày thực hiện chi trả cổ tức theo đúng quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 24.161.817 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

100% Phiếu biểu quyết là phiếu hợp lệ

4.2. Phê chuẩn Kế hoạch kinh doanh năm 2021 (Tờ trình số 16/2021/TTR-CCR.HĐQT, ngày 23/4/2021): Đại hội đã nghe ông **Phạm Hữu Tấn**, thay mặt Đoàn Chủ tọa thông qua Tờ trình về việc phê chuẩn Kế hoạch kinh doanh năm 2021 với các số liệu cụ thể sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch kinh doanh năm 2021
1. Sản lượng hàng qua cảng	Tấn	2.700.000
2. Tổng doanh thu Công ty mẹ	Triệu đồng	151.000
3. Tổng doanh thu hợp nhất	Triệu đồng	160.000
4. Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ	Triệu đồng	31.000
5. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Triệu đồng	31.500
6. Cổ tức chi trả dự kiến (%/ cổ phiếu)	%	Thấp nhất 7%
7. Kế hoạch đầu tư	Triệu đồng	33.500

Đính kèm: Kế hoạch kinh doanh, đầu tư, sửa chữa chi tiết năm 2021

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 24.161.817 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

100% Phiếu biểu quyết là phiếu hợp lệ

4.3. Phê duyệt mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020 và thông qua mức thù lao của người quản lý Công ty không chuyên trách là thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021 (Tờ trình số 17/2021/TTR-CCR.HĐQT, ngày 23/4/2021): Đại hội đã nghe ông Nguyễn Việt Nhâm thay mặt Đoàn Chủ tọa báo cáo về kết quả chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020 và đề xuất mức thù lao của người quản lý Công ty không chuyên trách là thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021 với các nội dung cụ thể như sau:

a. **Kết quả thực hiện chi trả thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát không chuyên trách năm 2020** với tổng số tiền: là **312.000.000** đồng (Ba trăm mười hai triệu đồng). Trong đó:

+ Tổng mức thù lao đã chi cho thành viên HĐQT không chuyên trách là: 192.000.000 đồng (Một trăm chín mươi hai triệu đồng)

+ Tổng mức thù lao đã chi cho thành viên BKS không chuyên trách là: 120.000.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng)

b. **Đề xuất mức thù lao chi trả cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát không chuyên trách năm 2021** là: 396.000.000 đồng. Cụ thể như sau:

- Thành viên Hội đồng quản trị: 5.000.000 đồng/người/tháng (Năm triệu đồng/người/tháng).

- Trưởng Ban kiểm soát: 5.000.000 đồng/người/tháng (Năm triệu đồng/người/tháng).

- Thành viên Ban kiểm soát: 4.000.000 đồng/người/tháng (Bốn triệu đồng/người/tháng)

- Đối với Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách: không hưởng thù lao mà được chi trả lương với mức theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 24.161.817 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

100% Phiếu biểu quyết là phiếu hợp lệ

4.4. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 (Tờ trình số 18/2021/TTR-CCR.BKS, ngày 23/4/2021): Đại hội đã nghe bà **Dương Thị Hồng Hạnh** thay mặt Ban Kiểm soát đọc tờ trình thông qua việc chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 với nội dung như sau: ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Cảng Cam Ranh. Công ty kiểm toán được lựa chọn là công ty kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, nằm trong Danh sách các doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán năm 2021 và được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận; có uy tín về chất lượng kiểm toán; có mức phí kiểm toán phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 24.161.817 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

100% Phiếu biểu quyết là phiếu hợp lệ

4.5. Thông qua Điều lệ, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty (sửa đổi, bổ sung) (Tờ trình số 19/2021/TTR-CCR.HĐQT, ngày 23/4/2021): Đại hội đã nghe ông **Nguyễn Việt Nhâm** – thay mặt Đoàn Chủ tọa đọc tờ trình xin thông qua Điều lệ (sửa đổi, bổ sung), Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty (sửa đổi, bổ sung), Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (sửa đổi, bổ sung) và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty (sửa đổi, bổ sung), cụ thể như sau:

4.5.1. Thông qua Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Cam Ranh - sửa đổi, bổ sung lần 5 (toàn văn Điều lệ đính kèm);

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 24.161.817 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu Không tán thành 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu Không có ý kiến 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

100% Phiếu biểu quyết là phiếu hợp lệ

4.5.2. Thông qua toàn văn Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Cảng Cam Ranh (toàn văn Quy chế đính kèm);

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 24.161.817 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu Không tán thành 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu Không có ý kiến 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

100% Phiếu biểu quyết là phiếu hợp lệ

4.5.3. Thông qua toàn văn Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Cam Ranh (*Quy chế đính kèm*);

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 24.161.817 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu Không tán thành 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu Không có ý kiến 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

100% Phiếu biểu quyết là phiếu hợp lệ

4.5.4. Thông qua toàn văn Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Cam Ranh (*Quy chế đính kèm*);

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 24.161.817 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu Không tán thành 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu Không có ý kiến 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

100% Phiếu biểu quyết là phiếu hợp lệ

4.6. Về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2020-2025) của Công ty Cổ phần Cảng Cam Ranh (Tờ trình số 20/2021/TTR-CCR.HĐQT, ngày 23/4/2021): Đại hội đã nghe ông **Phạm Hữu Tấn**, thay mặt Đoàn Chủ tọa đọc Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2020-2025) của Công ty Cổ phần Cảng Cam Ranh với các nội dung như sau:

a. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Cam Ranh, nhiệm kỳ 2020-2025 đối với ông **Nguyễn Đăng Song** và ông **Hoàng Quốc Phương**

Kết quả biểu quyết

- Tán thành: 24.161.817 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.



- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

100% Phiếu biểu quyết là phiếu hợp lệ

b. Miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Cam Ranh, nhiệm kỳ 2020-2025 đối với bà **Dương Thị Thanh Mai** và bà **Nguyễn Thị Ngọc Hòa**.

Kết quả biểu quyết

- Tán thành: 24.161.817 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

100% Phiếu biểu quyết là phiếu hợp lệ

4.7. Về việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2020-2025) của Công ty Cổ phần Cảng Cam Ranh (Tờ trình số 21/2021/TTR-CCR.HDQT, ngày 23/4/2021): Đại hội đã nghe ông **Phạm Hữu Tấn**, thay mặt Đoàn Chủ tọa đọc Tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2020-2025) của Công ty Cổ phần Cảng Cam Ranh với các nội dung cụ thể như sau:

4.7.1. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty, nhiệm kỳ 2020 – 2025 :

- Số lượng bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị: 2 người
- Thời hạn giữ chức danh của thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung là thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025.

Kết quả biểu quyết

- Tán thành: 24.161.817 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

100% Phiếu biểu quyết là phiếu hợp lệ

4.7.2. Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty, nhiệm kỳ 2020 – 2025 với các nội dung như sau:

- Số lượng bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát: 2 người
- Thời hạn giữ chức danh của thành viên Ban kiểm soát được bầu bổ sung là thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025.

Kết quả biểu quyết

- Tán thành: 24.161.817 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

100% Phiếu biểu quyết là phiếu hợp lệ

4.7.3. Danh sách ứng cử viên bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty, nhiệm kỳ 2020 – 2025 gồm:

- Bà **Kiều Phương Ngọc**
- Bà **Nguyễn Thị Yên**

Kết quả biểu quyết

- Tán thành: 24.161.817 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

100% Phiếu biểu quyết là phiếu hợp lệ

4.7.4. Danh sách ứng cử viên bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty, nhiệm kỳ 2020 – 2025 gồm:

- Bà **Bùi Thị Ngân Hoa**
- Bà **Trần Thị Thanh Thủy**

Kết quả biểu quyết

- Tán thành: 24.161.817 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

100% Phiếu biểu quyết là phiếu hợp lệ

4.8. Công tác bầu cử:

4.8.1. Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025: Đại hội đã nghe ông **Nghiêm Mạnh Hà**, Trưởng Ban Kiểm phiếu trình bày Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025

Kết quả biểu quyết

- Tán thành: 24.161.817 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

100% Phiếu biểu quyết là phiếu hợp lệ

2350-C
TY.CF
NG
RANH
1-T KH

4.8.2. Bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025: Đại hội đã nghe ông **Nghiêm Mạnh Hà**, Trưởng Ban Kiểm phiếu hướng dẫn công tác bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 cho các cổ đông.

4.8.3. Đại hội tiến hành bỏ phiếu bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát của Công ty cổ phần Cảng Cam Ranh nhiệm kỳ 2020-2025 và Ban kiểm phiếu thực hiện công tác kiểm phiếu.

4.9. Thông qua chủ trương thoái vốn tại các công ty có vốn góp Công ty cổ phần Cảng Cam Ranh (Tờ trình số 22/2021/TTR-CCR.HĐQT, ngày 23/4/2021 đính kèm): Đại hội đã nghe ông **Phạm Hữu Tấn**, thay mặt Đoàn Chủ tọa thông qua Tờ trình về việc xin chủ trương thoái vốn tại Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng hải Cảng Cam Ranh (CMS) và Công ty cổ phần Đô thị Cam Ranh (CADOCO)

Kết quả biểu quyết

- Tán thành: 24.161.817 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

100% Phiếu biểu quyết là phiếu hợp lệ

4.10. Niêm yết cổ phiếu CCR của Công ty cổ phần Cảng Cam Ranh trên sàn Giao dịch chứng khoán (Tờ trình số 23/2021/TTR-CCR.HĐQT, ngày 23/4/2021): Đại hội đã nghe ông **Nguyễn Viết Nhâm**, thay mặt Đoàn Chủ tọa đọc Tờ trình về việc niêm yết cổ phiếu CCR của Công ty cổ phần Cảng Cam Ranh trên sàn giao dịch chứng khoán với các nội dung cụ thể sau:

*** Cổ phiếu niêm yết:**

- a. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Cảng Cam Ranh
- b. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- c. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- d. Mã chứng khoán: CCR
- e. Số lượng chứng khoán niêm yết: Toàn bộ số lượng cổ phiếu đã phát hành của Công ty (24.501.817 cổ phiếu).
- f. Địa điểm đăng ký niêm yết: Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX)
- g. thực hiện thủ tục niêm yết: sau khi có Quyết định của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021.

*** Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Cam Ranh ủy quyền** cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện việc niêm yết cổ phiếu Cảng Cam Ranh theo trình tự thủ tục và quy định của Pháp luật.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 24.161.817 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

100% Phiếu biểu quyết là phiếu hợp lệ

4.1. Công bố kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025: Đại hội đã nghe ông **Nghiêm Mạnh Hà**, Trưởng Ban Kiểm phiếu đọc Biên bản kiểm phiếu và công bố danh sách trúng cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 (*Biên bản kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2020-2025 đính kèm*)

Danh sách trúng cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Họ tên	Tổng số phiếu bầu
1	Kiều Phương Ngọc	24.178.517
2	Nguyễn Thị Yến	24.145.117

Danh sách trúng cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát:

Stt	Họ tên	Tổng số phiếu bầu
1	Bùi Thị Ngân Hoa	24.168.517
2	Trần Thị Thu Thủy	24.152.517

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty tặng hoa tri ân các Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban Kiểm soát Công ty, nhiệm kỳ (2020-2025) đã miễn nhiệm và tặng hoa chúc mừng các Thành viên được bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty, nhiệm kỳ 2020-2025.

III. BẾ MẠC

1. Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội: Đại hội đã nghe Bà **Phan Thị Kim Yến** thay mặt Ban Thư ký thông qua Dự thảo toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Cảng Cam Ranh

Kết quả biểu quyết thông qua toàn văn Biên bản Đại hội:

- Tán thành: 24.161.817 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

100% Phiếu biểu quyết là phiếu hợp lệ

Kết quả biểu quyết thông qua toàn văn Nghị quyết Đại hội:

- Tán thành: 24.161.817 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

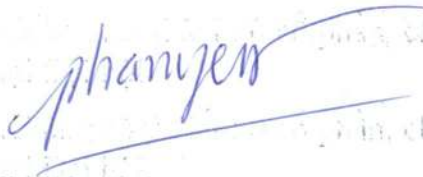
100% Phiếu biểu quyết là phiếu hợp lệ

2. Phát biểu Bế mạc đại hội: Đại hội đã nghe Ông Phạm Hữu Tấn - Chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt Đoàn Chủ tọa phát biểu bế mạc Đại hội.

Biên bản này được Thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực, được đọc lại trước Đại hội và được các cổ đông tham dự Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Cảng Cam Ranh kết thúc vào hồi 11 giờ 45 phút cùng ngày.

**TM. BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN**



Phan Thị Kim Yên

**TM. ĐOÀN CHỦ TỌA
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Phạm Hữu Tấn



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG CAM RANH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
BẦU BỔ SUNG BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2020 - 2025
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG CAM RANH

Hôm nay, lúc 10 giờ 00 phút, ngày 23 tháng 4 năm 2021, Ban kiểm phiếu chúng tôi gồm:

- | | |
|-----------------------|-------------|
| 1. Ông Nghiêm Mạnh Hà | Trưởng Ban; |
| 2. Ông Nguyễn Hữu Đạt | Thành viên; |
| 3. Ông Đặng Đức Tân | Thành viên. |

Tiến hành kiểm tra phiếu bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025 của Công ty Cổ phần Cảng Cam Ranh, kết quả như sau:

4. Kiểm tra phiếu bầu:

- Tổng số lá phiếu bầu phát ra: 48 phiếu, tương đương với 24.161.817 số phiếu bầu thành viên Ban Kiểm soát (theo phương thức bầu dồn phiếu);
- Tổng số cổ đông và người đại diện của cổ đông tham gia biểu quyết: 48 người, sở hữu và đại diện sở hữu 24.161.817 cổ phần, chiếm 98,81 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
- Số lá phiếu bầu thu về: 48 phiếu, tương đương với 24.159.217 số phiếu bầu, (theo phương thức bầu dồn phiếu);
- Số lá phiếu bầu hợp lệ: 48 phiếu, tương đương với 24.159.217 số phiếu bầu (theo phương thức bầu dồn phiếu);
- Số lá phiếu bầu không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương với 0 số phiếu bầu (theo phương thức bầu dồn phiếu).

5. Danh sách đề cử, ứng cử bầu thành viên Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua gồm:

STT	Họ và tên
1	Bà BÙI THỊ NGÂN HOA
2	Bà TRẦN THỊ THU THỦY

6. Kết quả kiểm phiếu:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ % so với tổng số cổ phần cổ phần có quyền biểu quyết hợp lệ tại Đại hội
1	BÙI THỊ NGÂN HOA	24.168.517	100,00 %
2	TRẦN THỊ THU THỦY	24.152.517	100,00 %

Căn cứ Quy chế bầu cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

1. Bà **Bùi Thị Ngân Hoa**
2. Bà **Trần Thị Thu Thủy**

Đã trúng cử vào Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cảng Cam Ranh nhiệm kỳ 2020 – 2025.

Công tác kiểm phiếu hoàn tất vào lúc 10 giờ 15 phút cùng ngày. Biên bản này được lập 02 (hai) bản và được mọi thành viên Ban kiểm phiếu thống nhất ký tên xác nhận.

Ban kiểm phiếu xin bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cho Chủ tọa Đại hội.

CHỮ KÝ CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU

Trưởng ban



Nghiêm Mạnh Hà

Thành viên



Nguyễn Hữu Đạt

Thành viên



Đặng Đức Tân

Số: 01/2021/NQ-CCR.ĐHĐCĐ

Cam Ranh, ngày 23 tháng 04 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG CAM RANH**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG CAM RANH**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành có hiệu lực;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành có hiệu lực;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Cam Ranh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Cảng Cam Ranh số: 01/2021/BB-CCR.ĐHĐCĐ, ngày 23 tháng 04 năm 2021,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Cảng Cam Ranh thống nhất thông qua các nội dung cụ thể như sau:

1. Thông qua Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021 (Báo cáo đính kèm)

2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021 (Báo cáo đính kèm);

3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021 (Báo cáo đính kèm);

4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán (Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã được Công bố thông tin và đăng tải tại website công ty: www.camranhport.vn)

5. Thông qua kết quả kinh doanh và đầu tư năm 2020 với các số liệu như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện
1- Sản lượng hàng qua cảng	Tấn	2.088.972
2- Doanh thu và thu nhập		
Doanh thu và thu nhập hợp nhất	Đồng	139.706.493:632

Doanh thu và thu nhập công ty mẹ	Đồng	135.406.717.171
3- Lợi nhuận trước thuế		
Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Đồng	28.260.675.533
Lợi nhuận trước thuế công ty mẹ	Đồng	27.527.409.748
4- Lợi nhuận sau thuế TNDN		
Lợi nhuận sau thuế TNDN hợp nhất	Đồng	23.825.663.348
Lợi nhuận sau thuế TNDN Công ty mẹ	Đồng	23.263.686.392
5- Kết quả thực hiện đầu tư	Triệu đồng	2.852

(Bảng chi tiết kết quả thực hiện các hạng mục đầu tư năm 2020 đính kèm)

6. Phê duyệt Phương án Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ doanh nghiệp và mức cổ tức năm 2020 như sau:

Nội dung	Tỷ lệ (%)	Số tiền (đồng)
1. Lợi nhuận thực hiện		27.527.409.748
2. Thuế TNDN phải nộp		4.263.723.356
3. Lợi nhuận sau thuế (3 = 1 - 2)		23.263.686.392
4. Trích lập quỹ doanh nghiệp (4=4.1+4.2+4.3+4.4)		7.412.018.892
4.1. Quỹ đầu tư phát triển	15%	3.489.553.000
4.2. Quỹ khen thưởng	6%	1.395.821.000
4.3. Quỹ phúc lợi	10%	2.326.369.000
4.4. Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành	0.86%	200.275.892
5. Cổ tức còn lại năm 2019 để lại chưa chia		3.240.864.500
6. Cổ tức thực chia năm nay (7% vốn ĐL trừ CP quỹ)	7.0%	17.117.532.000
7. Cổ tức chưa chia còn lại chuyển sang năm sau		1.975.000.000

Ghi chú:

Vốn điều lệ: 245.018.170.000 đồng; Trừ cổ phiếu quỹ (không chia cổ tức): 482.000.000 đồng; Cổ phiếu được chia cổ tức: 244.536.170.000 đồng.

Cổ tức thực chia: 244.536.170.000 đồng x 7% = 17.117.532.000 đồng

6.1. Hình thức chi trả cổ tức năm 2020: bằng tiền.

6.2. Thời gian thực hiện chi trả cổ tức: Giao cho Hội đồng quản trị quyết định ngày chốt danh sách chi trả và ngày thực hiện chi trả cổ tức theo đúng quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

7. Phê duyệt Kế hoạch kinh doanh năm 2021 với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch kinh doanh năm 2021
1. Sản lượng hàng qua cảng	Tấn	2.700.000
2. Tổng doanh thu Công ty mẹ	Triệu đồng	151.000
3. Tổng doanh thu hợp nhất	Triệu đồng	160.000
4. Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ	Triệu đồng	31.000
5. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Triệu đồng	31.500
6. Cổ tức chi trả dự kiến (%/ cổ phiếu)	%	Thấp nhất 7%
7. Kế hoạch đầu tư	Triệu đồng	33.500

Đính kèm: Kế hoạch kinh doanh, đầu tư, sửa chữa chi tiết năm 2021

8. Phê duyệt Kết quả thực hiện chi trả thù lao của thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách và Ban Kiểm soát năm 2020 với tổng số tiền: là 312.000.000 đồng (Ba trăm mười hai triệu đồng). Trong đó:

8.1. Tổng mức thù lao đã chi cho thành viên HĐQT không chuyên trách là: 192.000.000 đồng (Một trăm chín mươi hai triệu đồng).

8.2. Tổng mức thù lao đã chi cho thành viên BKS là: 120.000.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng)

9. Thông qua mức thù lao chi trả cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát không chuyên trách năm 2021 là: 396.000.000 đồng. Cụ thể như sau:

9.1. Đối với Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát không chuyên trách:

+ Thành viên Hội đồng quản trị: 5.000.000 đồng/người/tháng (Năm triệu đồng/người/tháng).

+ Trưởng Ban kiểm soát: 5.000.000 đồng/người/tháng (Năm triệu đồng/ người/tháng).

+ Thành viên Ban kiểm soát: 4.000.000 đồng/người/tháng (Bốn triệu đồng/ người/tháng)

9.2. Đối với Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách: không hưởng thù lao mà được chi trả lương với mức theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước.

10. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Cảng Cam Ranh. Công ty kiểm toán được lựa chọn là

công ty kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, nằm trong Danh sách các doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán năm 2021 và được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận; có uy tín về chất lượng kiểm toán; có mức phí kiểm toán phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán.

11. Thông qua Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Cam Ranh - sửa đổi, bổ sung lần 5 (toàn văn Điều lệ đính kèm);

12. Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Cảng Cam Ranh - sửa đổi, bổ sung (toàn văn Quy chế đính kèm);

13. Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Cam Ranh - sửa đổi, bổ sung (toàn văn Quy chế đính kèm);

14. Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Cam Ranh - sửa đổi, bổ sung (toàn văn Quy chế đính kèm);

15. Thống nhất miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Cam Ranh, nhiệm kỳ 2020-2025 đối với ông Nguyễn Đăng Song và ông Hoàng Quốc Phương.

16. Thống nhất miễn nhiệm chức danh thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Cam Ranh, nhiệm kỳ 2020-2025 đối với bà Dương Thị Thanh Mai và bà Nguyễn Thị Ngọc Hòa.

17. Thông qua kết quả bầu bổ sung 2 thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Cam Ranh, nhiệm kỳ 2020-2025 gồm:

17.1. Bà Kiều Phương Ngọc

17.2. Bà Nguyễn Thị Yến.

Thời hạn giữ chức danh của thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung là thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025 kể từ ngày ra Nghị quyết này.

18. Thông qua kết quả bầu bổ sung 2 thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Cam Ranh, nhiệm kỳ 2020-2025 gồm:

18.1. Bà Bùi Thị Ngân Hoa.

18.2. Bà Trần Thị Thanh Thủy

Thời hạn giữ chức danh của thành viên Ban kiểm soát được bầu bổ sung là thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025 kể từ ngày ra Nghị quyết này.

19. Thông qua chủ trương thoái vốn của Công ty cổ phần Cảng Cam Ranh tại Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng hải Cảng Cam Ranh (CMS) và Công ty cổ phần Đô thị Cam Ranh (CADOCO).

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện việc thoái vốn phù hợp theo đúng quy định hiện hành của Pháp luật

20. Thông qua chủ trương niêm yết cổ phiếu CCR của Công ty cổ phần Cảng Cam Ranh trên sàn giao dịch chứng khoán với các nội dung như sau:

a. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Cảng Cam Ranh

b. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần

c. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

d. Mã chứng khoán: CCR

e. Số lượng chứng khoán niêm yết: Toàn bộ số lượng cổ phiếu đã phát hành của Công ty (24.501.817 cổ phiếu).

f. Địa điểm đăng ký niêm yết: Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX)

g. Thời điểm thực hiện thủ tục niêm yết: sau khi có Quyết định của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021.

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Cam Ranh ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện việc niêm yết cổ phiếu Cảng Cam Ranh theo trình tự thủ tục và quy định của Pháp luật

Điều 2. Giao cho Hội đồng quản trị căn cứ các mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Cảng Cam Ranh nhất trí thông qua toàn văn với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 23/04/2021

Các ông (bà): Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty,
- Các TV HĐQT;BKS,
- Ban Điều hành;
- Lưu: VT, NPTQTCT.



Phạm Hữu Tấn
CHỦ TỊCH HĐQT

272.
IG 7
CÁI
AM
RAN

BẢNG CHI TIẾT KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐẦU TƯ NĂM 2020*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2021/NQ-CCR.ĐHĐCĐ, ngày 23/04/2021)*

T T	Chỉ tiêu	Quy mô/khối lượng thực hiện	Giá trị đầu tư (Tr.đồng)	
			Tổng mức phê duyệt đầu tư	Giá trị tài sản hình thành đến 31/12/2020
I	Đầu tư XDCB hạ tầng		2.799	2.376
1	Cải tạo, chuyển đổi công năng Câu lạc bộ công nhân thành văn phòng TTKT		1.864	1.577
2	Hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái khu VP	52KWp	935	799
II	Đầu tư mua sắm MMTB		1.272	476
1	Ứng dụng công nghệ thông tin		1.120	361
	Phần mềm kế toán (FAST)			195
	Máy chủ (Server)			166
2	Bộ ngọam đa chức năng BN3	6m ³	152	115
	Tổng cộng		4.071	2.852

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

(Công ty mẹ và hợp nhất)

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2021/NQ-CCR.ĐHĐCĐ, ngày 23/04/2021)

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2020		Kế hoạch 2021		So sánh KH 2021 với TH 2020	
		Công ty mẹ CCR	Hợp nhất	Công ty mẹ CCR	Hợp nhất	Số tăng/giảm	%
I. SẢN LƯỢNG HÀNG THÔNG QUA		2.088.972	2.088.972	2.700.000	2.700.000	611.208	129,3%
1. Sản lượng theo mặt hàng	Tấn	2.088.972	2.088.972	2.700.000	2.700.000	611.208	129,3%
1.1. Sản lượng hàng container	Teu	0	0	0	0	0	
1.2. Sản lượng hàng ngoài container	Tấn	2.088.972	2.088.972	2.700.000	2.700.000	611.208	129,3%
a. Xuất khẩu	Tấn	1.474.065	1.474.065	1.910.000	1.910.000	435.935	129,6%
- Dăm gỗ	Tấn	1.040.409	1.040.409	960.000	960.000	(80.409)	92,3%
- Đá xây dựng	Tấn	433.656	433.656	950.000	950.000	516.344	219,1%
- Hàng khác	Tấn	0	0	0	0	0	
b. Nhập khẩu	Tấn	127.854	127.854	95.000	95.000	(32.674)	74,4%
- Thiết bị	Tấn	81.314	81.314	50.000	50.000	(31.134)	61,6%
- Cá đông lạnh	Tấn	8.355	8.355	15.000	15.000	6.645	179,5%
- Hàng khác	Tấn	38.185	38.185	30.000	30.000	(8.185)	78,6%
c. Nội địa	Tấn	487.053	487.053	695.000	695.000	207.947	142,7%

Chi tiêu	ĐVT	Thực hiện 2020		Kế hoạch 2021		So sánh KH 2021 với TH 2020	
		Công ty mẹ CCR	Hợp nhất	Công ty mẹ CCR	Hợp nhất	Số tăng/giảm	%
- Cát trắng	Tấn	157.713	157.713	120.000	120.000	(37.713)	76,1%
- Ximăng	Tấn	90.451	90.451	80.000	80.000	(10.451)	88,4%
- Muối	Tấn	20.791	20.791	25.000	25.000	4.209	120,2%
- Than đá	Tấn	12.546	12.546	60.000	60.000	47.454	478,2%
- Clinker	Tấn	113.261	113.261	120.000	120.000	6.739	105,9%
- Nông lâm thủy sản	Tấn	11.724	11.724	15.000	15.000	3.276	127,9%
- Đá xây dựng	Tấn	40.436	40.436	120.000	120.000	79.564	296,8%
- Cát xây dựng	Tấn	3.943	3.943	150.000	150.000	146.057	3804,2%
- Hàng khác	Tấn	36.188	36.188	5.000	5.000	(31.188)	13,8%
2. Sản lượng xuất nhập khẩu, nội địa	Tấn	2.088.972	2.088.972	2.700.000	2.700.000	611.208	129,3%
2.1. Sản lượng xuất, nhập khẩu	Tấn	1.601.919	1.601.919	2.005.000	2.005.000	403.261	125,2%
Trong đó container	Tấn	0	0	0	0	0	
2.2. Sản lượng nội địa	Tấn	487.053	487.053	695.000	695.000	207.947	142,7%
Trong đó container	Tấn	0	0	0	0	0	
3. Hành khách thông qua	Khách	0	0	0	0	0	

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2020		Kế hoạch 2021		So sánh KH 2021 với TH 2020	
		Công ty mẹ CCR	Hợp nhất	Công ty mẹ CCR	Hợp nhất	Số tăng/giảm	%
4. Số lượt tàu vào cảng	Tàu	240	240	280	280	40	116,7%
II. Sản lượng dịch vụ hàng hải	Tấn	740.000	740.000	1.000.000	1.000.000	260.000	135,1%
1. Dịch vụ kho bãi	Tấn	210.150	210.150	250.000	250.000	39.850	119,0%
2. Dịch vụ phương tiện, thiết bị	Tấn	321.400	321.400	450.000	450.000	128.600	140,0%
3. Sản lượng chuyển tải ngoài phao	Tấn	0	0	0	0	0	
4. Dịch vụ khác	Tấn	208.450	208.450	300.000	300.000	91.550	143,9%
III. TỔNG DOANH THU (3+6+8)	Tr.đ	135.407	139.706	151.000	160.000	20.294	114,5%
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tr.đ	134.131	138.416	149.800	158.750	20.334	114,7%
1.1. Bốc xếp	Tr.đ	63.579	63.579	75.000	75.000	11.421	118,0%
1.2. Lưu kho, bãi	Tr.đ	9.330	9.330	8.500	8.500	(830)	91,1%
1.3. Vận chuyển	Tr.đ	5.525	6.595	6.300	8.550	1.955	129,6%
1.4. Cầu bến	Tr.đ	10.371	10.371	11.000	11.000	629	106,1%
1.5. Tàu kéo	Tr.đ	12.493	12.493	12.000	12.000	(493)	96,1%
1.6. Cho thuê phương tiện, thiết bị	Tr.đ	450	2.410	500	5.050	2.640	209,5%
1.7. Cho thuê cơ sở hạ tầng	Tr.đ	10.455	10.455	9.200	9.200	(1.255)	88,0%

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2020		Kế hoạch 2021		So sánh KH 2021 với TH 2020	
		Công ty mẹ CCR	Hợp nhất	Công ty mẹ CCR	Hợp nhất	Số tăng/giảm	%
1.8. Bến thủy nội địa	Tr.đ	2.380	2.380	2.500	2.500	120	105,0%
1.9. Kinh doanh xăng dầu	Tr.đ	16.424	16.424	22.000	22.000	5.576	134,0%
1.10. Dịch vụ khác	Tr.đ	3.124	4.379	2.800	4.950	571	113,0%
2. Các khoản giảm trừ	Tr.đ	0	0	0	0	0	
3. Doanh thu thuần về cung cấp dịch vụ (1-2)	Tr.đ	134.131	138.416	149.800	158.750	20.334	114,7%
IV. TỔNG CHI PHÍ (4+7+9)	Tr.đ	107.880	111.446	120.000	129.400	17.954	116,1%
4. Chi phí hoạt động kinh doanh (4.1 + 4.2)	Tr.đ	103.998	107.545	117.100	126.500	18.955	117,6%
4.1. Giá vốn hàng bán	Tr.đ	84.032	86.360	95.000	101.738	15.378	117,8%
- Chi phí nguyên nhiên vật liệu	Tr.đ	1.040	1.138	1.150	3.390	2.252	297,9%
- Chi phí công cụ dụng cụ	Tr.đ	547	592	500	530	(62)	89,5%
- Khấu hao TSCĐ	Tr.đ	17.649	18.719	17.200	18.320	(399)	97,9%
- Chi phí nhân công trực tiếp	Tr.đ	32.236	33.981	35.900	37.790	3.809	111,2%
<i>Trong đó: + Chi phí lương</i>	Tr.đ	25.540	27.100	29.200	30.890	3.790	114,0%
<i>+ Chi phí các khoản BH, KPCĐ</i>	Tr.đ	2.446	2.631	2.400	2.600	(31)	98,8%
<i>+ Chi phí ăn ca</i>	Tr.đ	3.669	3.669	3.600	3.600	(69)	98,1%

Chi tiêu	ĐVT	Thực hiện 2020		Kế hoạch 2021		So sánh KH 2021 với TH 2020	
		Công ty mẹ CCR	Hợp nhất	Công ty mẹ CCR	Hợp nhất	Số tăng/giảm	%
+ Chi phí trực tiếp khác	Tr.đ	581	581	700	700	119	120,5%
- Chi phí sửa chữa	Tr.đ	2.229	2.899	3.000	3.640	741	125,6%
- Chi phí bán hàng + giá vốn mua xăng dầu kinh doanh	Tr.đ	15.010	15.010	20.700	20.700	5.690	137,9%
- Chi phí khác:	Tr.đ	19.032	14.021	16.550	17.368	3.347	123,9%
+ Chi phí bảo hiểm	Tr.đ	338	443	350	460	17	103,8%
+ Chi phí điện nước	Tr.đ	981	1.021	900	920	(101)	90,1%
+ Chi phí thuê vận chuyển	Tr.đ	6.233	5.233	6.000	6.000	767	114,7%
+ Chi phí thuê thiết bị, phương tiện	Tr.đ	9.199	4.539	8.500	8.620	4.081	189,9%
+ Chi phí thuê nhân công	Tr.đ	1.088	1.088	100	120	(968)	11,0%
+ Chi phí Khảo sát, kiểm định	Tr.đ	878	878	500	500	(378)	56,9%
+ Chi phí dự phòng	Tr.đ	0	0	0	0	0	
+ Chi phí khác	Tr.đ	315	819	200	748	(71)	91,3%
- Chí phí dự phòng (+)/hoàn nhập dự phòng (-)	Tr.đ	(3.711)					
4.2. Chi phí quản lý doanh nghiệp	Tr.đ	19.966	21.185	22.100	24.762	3.577	116,9%
- Chi phí nhân viên:	Tr.đ	11.810	12.590	12.800	13.640	1.050	108,3%

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2020		Kế hoạch 2021		So sánh KH 2021 với TH 2020	
		Công ty mẹ CCR	Hợp nhất	Công ty mẹ CCR	Hợp nhất	Số tăng/giảm	%
<i>Trong đó : + Tiền lương, tiền công</i>	Tr.đ	10.760	11.440	11.800	12.520	1.080	109,4%
<i>+ BHXH, KPCĐ, BHYT</i>	Tr.đ	1.050	1.150	1.000	1.120	(30)	97,4%
- Chi phí nhiên liệu, vật liệu	Tr.đ	121	131	150	150	19	114,5%
- Khấu hao TSCĐ	Tr.đ	860	905	800	800	(105)	88,4%
- Chi phí sửa chữa	Tr.đ	396	396	300	300	(96)	75,8%
- Thuê nhà, đất	Tr.đ	2.421	2.451	3.000	3.030	579	123,6%
- Chi khác, trong đó:	Tr.đ	6.417	6.771	5.050	6.842	71	101,0%
<i>+ Thù lao HĐQT và BKS</i>	Tr.đ	352	442	300	395	(47)	89,4%
<i>+ Chi phí dụng cụ, đồ dùng</i>	Tr.đ	667	677	400	415	(262)	61,3%
<i>+ Thuế, phí và lệ phí</i>	Tr.đ	438	440	300	302	(138)	68,6%
<i>+ Chi phí điện nước</i>	Tr.đ	299	339	250	310	(29)	91,4%
<i>+ Chi phí công nghệ thông tin</i>	Tr.đ	130	130	250	250	120	192,3%
<i>+ Chi phí hội nghị, tiếp khách</i>	Tr.đ	1.594	1.645	900	970	(675)	59,0%
<i>+ Chi phí quảng cáo, tiếp thị</i>	Tr.đ	91	91	80	80	(11)	87,9%
<i>+ Chi phí đào tạo</i>	Tr.đ	255	255	400	400	145	156,9%

Chi tiêu	ĐVT	Thực hiện 2020		Kế hoạch 2021		So sánh KH 2021 với TH 2020	
		Công ty mẹ CCR	Hợp nhất	Công ty mẹ CCR	Hợp nhất	Số tăng/giảm	%
+ Công tác phí, tàu xe	Tr.đ	660	716	400	1.860	1.144	259,8%
+ Chi phí an toàn và môi trường	Tr.đ	251	251	300	300	49	119,5%
+ Chi phí bảo hiểm LĐ	Tr.đ	71	71	150	150	79	211,3%
+ Chi phí dịch vụ pháp lý	Tr.đ	109	109	50	50	(59)	45,9%
+ Chi phí chuyên phát nhanh	Tr.đ	56	56	50	50	(6)	89,3%
+ Chi phí điện thoại, internet	Tr.đ	258	283	150	180	(103)	63,6%
+ Chi phí kiểm toán	Tr.đ	95	125	120	150	25	120,0%
+ Phí ngân hàng	Tr.đ	32	32	50	50	18	156,3%
+ Chi phí khác	Tr.đ	1.059	1.109	900	930	(179)	83,9%
- Chi phí dự phòng (+)/hoàn nhập dự phòng (-)	Tr.đ	(2.059)	(2.059)	0	0	2.059	0,0%
5. Lợi nhuận khai thác (3-4)	Tr.đ	30.133	30.871	32.700	33.200	2.329	107,5%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	Tr.đ	1.258	1.068	1.000	1.050	(18)	98,3%
- Lãi tiền gửi ngân hàng	Tr.đ	850	945	300	350	(595)	37,0%
- Cổ tức, lợi nhuận được chia	Tr.đ	408	123	700	700	577	569,1%
- Lãi chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	Tr.đ	0	0	0	0	0	

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2020		Kế hoạch 2021		So sánh KH 2021 với TH 2020	
		Công ty mẹ CCR	Hợp nhất	Công ty mẹ CCR	Hợp nhất	Số tăng/giảm	%
- Doanh thu tài chính khác	Tr.đ	0	0	0	0	0	
7. Chi phí hoạt động tài chính	Tr.đ	3.882	3.882	2.800	2.800	(1.082)	72,1%
- Chi phí lãi vay	Tr.đ	3.882	3.882	2.800	2.800	(1.082)	72,1%
- Chi phí chênh lệch tỷ giá	Tr.đ	0	0	0	0	0	
- Chi phí tài chính khác	Tr.đ	0	0	0	0	0	
8. Thu nhập hoạt động khác	Tr.đ	18	222	200	200	(22)	90,1%
<i>Trong đó: từ bán thanh lý tài sản</i>	Tr.đ	0	204	0	0	(204)	0,0%
9. Chi phí hoạt động khác	Tr.đ	0	19	100	100	81	526,3%
<i>Trong đó: từ bán thanh lý tài sản</i>	Tr.đ	0	19	0	0	(19)	0,0%
V. EBITDA	Tr.đ	49.918	51.766	51.800	53.420	1.654	103,2%
VI. LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ (III-IV)	Tr.đ	27.527	28.260	31.000	31.500	3.240	111,5%
10. CHỈ TIÊU LĐ-TL						0	
10.1. Lao động bình quân	người	210	228	210	230	2	100,9%
10.2. Tổng quỹ lương	Tr.đ	36.300	38.540	41.000	43.410	4.870	112,6%
10.3. Thu nhập bình quân 1 CBCNV/tháng	Tr.đ/ng	14,4	14,1	16,3	15,7	2	111,7%

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2020		Kế hoạch 2021		So sánh KH 2021 với TH 2020	
		Công ty mẹ CCR	Hợp nhất	Công ty mẹ CCR	Hợp nhất	Số tăng/giảm	%
VII. KPI - CHỈ TIÊU KHÁC						0	
11. Năng suất bình quân XD hàng cont./câu/giờ	Moves/h	0	0	0	0	0	
12. Năng suất bình quân XD hàng cont./tàu/giờ	Moves/h	0	0	0	0	0	
13. Năng suất xếp dỡ bình quân hàng rời, hàng bách hóa	T/ngày	5.802	5.802	7.500	7.500	1.698	129,3%

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2021

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2021/NQ-CCR.ĐHĐCĐ, ngày 23/04/2021)

TT	Tên dự án	Quy mô	Tổng mức đầu tư (tỷ đ)	Nguồn vốn		Tiến độ		KH 2021 (Tỷ đồng)
				Tự có (tỷ đ)	Vay (tỷ đ)	Khởi công	Hoàn thành	
I	DA chuyển tiếp từ năm 2020		105,50	35,50	70,00			21
1	Đầu tư XDCB		70,50	30,50	40,00			14
1.1	Dự án nâng cao năng lực khai thác cầu cảng- cảng Ba Ngòi (Nâng cấp bến số 1 lên 50.000 DWT và bến 2 lên 70.000 DWT giảm tải)	Cầu dẫn dài 135m, rộng 15m; Trụ neo tàu; Nạo vét khu nước, vũng quay tàu	58,00	18,00	40,00	10/2020	09/2022	7
1.2	Kho bãi phía tây	2,3ha	11,00	11,00	0,00	06/2021	09/2022	5,5
1.3	DA nạo vét duy tu luồng hàng hải	Độ sâu 13,5m - dài 2,3km	1,50	1,50	0,00	02/2020	12/2020	1,5
2	Mua sắm thiết bị		35,00	5,00	30,00			7
2.1	Cầu di động/cố định	40-45 tấn	35,00	5,00	30,00	03/2021	12/2021	7
2.2	DA.....		0,00	0,00	0,00			
II	DA khởi công năm 2021		12,50	12,50	0,00			12,5
1	Đầu tư XDCB		5,50	5,50	0,00			5,5

TT	Tên dự án	Quy mô	Tổng mức đầu tư (tỷ đ)	Nguồn vốn		Tiến độ		KH 2021 (Tỷ đồng)
				Tự có (tỷ đ)	Vay (tỷ đ)	Khởi công	Hoàn thành	
1.1	Hệ thống điện NLMT cầu cảng	6 Kwp	0,50	0,50	0,00	06/2021	09/2021	0,5
1.2	Thảm nhựa đường trực chính T1	736m	5,00	5,00	0,00	09/2021	11/2021	5
2	Mua sắm thiết bị		7,00	7,00	0,00			7
2.1	Băng tải làm hàng rời		6,00	6,00	0,00	03/2021	12/2021	6
2.2	Trạm cân 80T	Cân điện tử tải trọng 80 tấn	1,00	1,00	0,00	03/2021	06/2021	1
Tổng cộng (I+II)			118,00	48,00	70,00			33,5

KẾ HOẠCH CHI PHÍ SỬA CHỮA NĂM 2021

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2021/NQ-CCR.ĐHĐCĐ, ngày 23/04/2021)

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	Sửa chữa hệ thống kho, bãi	m ²	6.000	250.000	1.500.000.000
2	Sửa chữa duy tu cầu bến				550.000.000
	<i>Bến số 1</i>	Bến	1	200.000.000	200.000.000
	<i>Bến số 2</i>	Bến	1	250.000.000	250.000.000
	<i>Cầu dẫn</i>	Bến	1	100.000.000	100.000.000
3	Sửa chữa thiết bị và công cụ sản xuất				350.000.000
	Cầu Gottwald	Lượt	1	100.000.000	100.000.000
	Công cụ làm hàng	Lượt	5	50.000.000	250.000.000
4	Sửa chữa nhà cửa văn phòng/trang thiết bị quản lý (xe con, thiết bị văn phòng, ...)	Lượt	10	30.000.000	300.000.000
5	Sửa chữa hệ thống đường nội bộ cầu cảng	Lượt	1	350.000.000	350.000.000
6	Sửa chữa hệ thống điện nước	Lượt	10	25.000.000	250.000.000
	Tổng cộng				3.300.000.000